

VIETNAMESE PHRASES FOR TOILETTING

đi vệ sinh			
phòng vệ sinh	kéo quần xuống	kéo quần lót xuống	đi vệ sinh
			
lấy giấy vệ sinh	lau	kéo quần lót lên	kéo quần lên
			
tuôn ra	rửa tay		
			

Going to the toilet

First line left to right: Toilet; pull pants down; pull underpants down; go to toilet

Second line left to right: Get toilet paper; wipe; pull up underpants; pull up pants

Third line left to right: Flush; wash hands

All images used under Creative Commons Zero